

THÔNG BÁO NỘI BỘ
BẢN TIN SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 5 NĂM 2016

TIN TRONG NƯỚC

1. MỘT SỐ NỘI DUNG CHÍNH TRONG CHỈ THỊ SỐ 01-CT/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ HỌC TẬP, QUÁN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XII CỦA ĐẢNG

Ngày 22/3/2016, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 01-CT/TW về học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Bộ Chính trị yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, các ngành tập trung thực hiện tốt các nội dung sau:

Thứ nhất, toàn thể cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ chủ chốt các cấp và người đứng đầu có trách nhiệm học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Các cấp ủy, tổ chức đảng, trực tiếp là người đứng đầu, chịu trách nhiệm chỉ đạo, chủ trì việc tổ chức học tập, quán triệt, xây dựng chương trình hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, kế hoạch hành động của cá nhân thực hiện Nghị quyết Đại hội; chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và hằng năm đánh giá kết quả thực hiện của địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

Thứ hai, các văn kiện cần tập trung nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền gồm: Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về các văn kiện Đại hội XII của Đảng do đồng chí Tổng Bí thư trình bày tại Đại hội; Báo cáo chính trị; Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2011-2015 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2016-2020; Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”.

Thứ ba, tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XII của Đảng phải được tiến hành khẩn trương, nghiêm túc, đổi mới mạnh mẽ cả nội dung và phương thức, bảo đảm phù hợp với từng cấp, từng đối tượng. Kết hợp tự nghiên cứu với nghe phổ biến, kết hợp giữa học tập, quán triệt với thảo luận, thông qua chương trình hành động của cấp ủy, tổ chức đảng; kết hợp chặt chẽ giữa thuyết trình với thảo luận, đối thoại giữa báo cáo viên và người nghe, với thu hoạch, kiểm tra, đánh giá việc học tập, quán triệt Nghị quyết. Thời gian tổ chức các lớp nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XII của Đảng đối với các ban đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng và cấp ủy trực thuộc Trung ương hoàn thành trong

quý II/2016; cấp huyện và cấp cơ sở hoàn thành trong quý III/2016.

Thứ tư, Bí thư cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm trực tiếp truyền đạt Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; trường hợp cần thiết, có sự hỗ trợ của báo cáo viên. Đội ngũ báo cáo viên phải là những người nghiên cứu sâu, nắm vững Nghị quyết, có tư duy, quan điểm đúng đắn, có bản lĩnh, tâm huyết và trách nhiệm, có kinh nghiệm, nghiệp vụ, kỹ năng, bảo đảm truyền đạt trung thực, chính xác, sinh động nội dung Nghị quyết, phù hợp với từng đối tượng cụ thể.

Thứ năm, cấp ủy, chính quyền và tổ chức chính trị-xã hội các cấp xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng gắn với chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với đặc điểm, tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị, bảo đảm khả thi, thiết thực, hiệu quả. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng phải hoàn thành ngay sau khi học tập, quán triệt Nghị quyết.

Thứ sáu, công tác tuyên truyền về Nghị quyết Đại hội XII của Đảng cần được tiến hành sâu rộng, thường xuyên với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, hấp dẫn và phù hợp với từng đối tượng; bảo đảm đông đảo các tầng lớp nhân dân và đồng bào ta ở nước ngoài đều được phổ biến, tuyên truyền về Nghị quyết Đại hội.

Thứ bảy, Ủy ban Kiểm tra Trung ương xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Văn phòng Trung ương Đảng hướng dẫn về kinh phí phục vụ việc học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch, ban hành hướng dẫn tổ chức các lớp học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XII của Đảng cho các đối tượng: thường trực cấp ủy, lãnh đạo các ban tuyên giáo, báo cáo viên nòng cốt của các cấp ủy trực thuộc Trung ương; lãnh đạo các cơ quan báo chí, xuất bản; lãnh đạo các hội văn học, nghệ thuật, khoa học, kỹ thuật và văn nghệ sĩ, trí thức; giảng viên lý luận chính trị trong các học viện, trường đại học, cao đẳng.

2. VỀ KẾT QUẢ KỲ HỌP THỨ 11, QUỐC HỘI KHÓA XIII

Kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIII diễn ra từ ngày 21/3 đến 12/4/2016 tại thủ đô Hà Nội. Sau 19 ngày làm việc, với tinh thần đoàn kết, dân chủ, trí tuệ và trách nhiệm cao, cùng sự tham gia tích cực, đóng góp nhiều ý kiến tâm huyết của các đại biểu Quốc hội, Quốc hội đã hoàn thành chương trình đề ra với nhiều nội dung quan trọng.

Về công tác xây dựng pháp luật: Quốc hội xem xét, thông qua 7 dự án luật, gồm: Luật tiếp cận thông tin, Luật ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế, Luật báo chí, Luật trẻ em, Luật dược, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt, Luật quản lý thuế và Nghị quyết phê chuẩn Công hàm Thỏa thuận về cấp thị thực giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hợp chủng quốc Hoa Kỳ.

Về kinh tế - xã hội: Quốc hội đã thảo luận báo cáo của Chính phủ, đánh giá bổ sung kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015, kết quả thực hiện kế hoạch 5 năm 2011-2015 và quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; thảo luận và thông qua Nghị quyết việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016-2020) cấp quốc gia để đáp ứng yêu cầu về đất đai cho các mục tiêu, nhiệm vụ hợp lý.

Về công tác tổng kết nhiệm kỳ 2011-2016: Quốc hội đã xem xét các Báo cáo công tác nhiệm kỳ 2011-2016 của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng kiểm toán nhà nước. Trên cơ sở đó Quốc hội đã ban hành Nghị quyết về công tác nhiệm kỳ 2011-2016 của Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng kiểm toán nhà nước. Đánh giá nhiệm kỳ qua, Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội đã có nhiều đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu quả hoạt động lập pháp, giám sát tối cao, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước. Chủ tịch nước đã thể hiện rõ vai trò người đứng đầu nhà nước trong đối nội, đối ngoại, thống lĩnh lực lượng vũ trang nhân dân. Chính phủ đã có nhiều cố gắng trong điều hành, quản lý đất nước, quản lý xã hội một cách tập trung, quyết liệt, đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của cuộc sống.

Về công tác nhân sự Nhà nước: Để tạo sự đồng bộ trong công tác nhân sự, đáp ứng kịp thời công tác lãnh đạo của Đảng, chỉ đạo, điều hành của Nhà nước, tại kỳ họp này, Quốc hội đã tiến hành xem xét miễn nhiệm, bầu, phê chuẩn một số nhân sự cấp cao của Nhà nước. Quốc hội đã bầu Chủ tịch Quốc hội, Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, 02 Phó Chủ tịch Quốc hội, 07 Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Phó Chủ tịch nước, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chủ tịch Hội đồng dân tộc, Chủ nhiệm 05 Ủy ban của Quốc hội, Tổng kiểm toán Nhà nước; phê chuẩn việc bổ nhiệm 03 Phó Thủ tướng Chính phủ, 18 Bộ trưởng và thành viên khác của Chính phủ; phê chuẩn về danh sách 02 Phó Chủ tịch và 13 ủy viên Hội đồng bầu cử quốc gia và danh sách 01 Phó Chủ tịch và 03 ủy viên Hội đồng quốc phòng - an ninh.

Theo tinh thần của Hiến pháp năm 2013, tại kỳ họp này, các đồng chí sau khi trúng cử các chức danh Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đã thực hiện tuyên thệ trước Quốc hội.

3. MỘT SỐ NÉT ĐÁNG CHÚ Ý VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I NĂM 2016

Về tăng trưởng kinh tế: Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý I/2016 ước tính tăng 5,46% so với cùng kỳ năm 2015, cao hơn mức tăng của quý I các năm 2012, 2014, nhưng có dấu hiệu chững lại so với cùng kỳ năm 2015 (6,12%).

Cả nước có 23.767 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký là 186 nghìn tỷ đồng, tăng 24,8% về số doanh nghiệp và tăng 67,2% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2015.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng quý I/2016 ước tính đạt 859,6 nghìn tỷ đồng, tăng 9,1% so với cùng kỳ năm 2015. Vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện trong quý theo giá hiện hành ước tính đạt 273,6 nghìn tỷ đồng, tăng 10,7% so với cùng kỳ năm 2015 và bằng 32,2% GDP. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện quý I/2016 ước tính đạt 3,5 tỷ USD, tăng 14,8% so với cùng kỳ năm 2015.

Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu ước tính đạt 37,9 tỷ USD, tăng 4,1% so với cùng kỳ năm 2015. Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu ước tính đạt 37,1 tỷ USD, giảm 4,8% so với cùng kỳ năm 2015.

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân quý I năm 2016 tăng 1,25% so với bình quân cùng kỳ năm 2015.

Một số vấn đề xã hội: trong quý I/2016, cả nước có 90,9 nghìn lượt hộ thiếu đói, tăng 10,7% so với cùng kỳ năm 2015, tương ứng với 365,9 nghìn lượt nhân khẩu thiếu đói, tăng 9,4%. Tổng kinh phí dành cho hoạt động an sinh xã hội và giảm nghèo trong 3 tháng đầu năm 2016 là 4.104 tỷ đồng.

Đánh giá chung, kinh tế - xã hội nước ta trong quý I/2016 mặc dù gặp khó khăn nhưng có chuyển biến tích cực, kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp. Môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện; số doanh nghiệp thành lập mới tăng nhanh. Thu hút khách du lịch quốc tế và đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt khá. Thị trường trong nước nhìn chung ổn định, cung cầu hàng hóa được đảm bảo. Tỷ lệ thất nghiệp và thiếu việc làm thấp hơn cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, bên cạnh kết quả quan trọng đạt được, nền kinh tế nước ta đang đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: Tốc độ tăng trưởng có dấu hiệu chững lại, sản xuất công nghiệp và xuất khẩu đạt thấp, tình hình xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long, hạn hán ở miền Trung, Tây Nguyên tiếp tục diễn biến phức tạp đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất và đời sống nhân dân.

Để hoàn thành tốt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2016, trong thời gian tới, các cấp, các ngành và địa phương cần tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ và các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung vào những nội dung chủ yếu sau đây:

Một là, tiếp tục thực hiện chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, góp phần hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.

Hai là, triển khai thực hiện khẩn trương và quyết liệt công tác phòng, chống thiên tai, xâm nhập mặn và hạn hán. Đẩy nhanh tiến độ để sớm đưa vào sử dụng các công trình thủy lợi, công trình chống hạn; vận hành các hồ chứa, các công trình

thủy điện, điều tiết nước hợp lý để vừa bảo đảm phục vụ sản xuất điện vừa bảo đảm nước tưới tiêu cho sản xuất nông nghiệp và nước sinh hoạt cho nhân dân.

Ba là, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu, tăng cường các chương trình xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, tìm kiếm, mở rộng thị trường xuất khẩu hàng hóa. Chủ động có giải pháp cụ thể thực hiện có hiệu quả các cam kết quốc tế, nhất là trong khuôn khổ Cộng đồng ASEAN và các hiệp định thương mại tự do, Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP).

Bốn là, tăng cường công tác quản lý, điều hành thị trường, theo dõi sát diễn biến giá cả thị trường, nhất là các mặt hàng thiết yếu (gạo, xăng dầu, sắt thép, phân bón...), có biện pháp kịp thời, bảo đảm cung, cầu hàng hóa.

Năm là, tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Chủ động rà soát, nắm chắc tình hình hộ thiếu đói, thiếu nước ngọt để cứu trợ kịp thời.

4. CẢNH GIÁC TRƯỚC NHỮNG THÔNG TIN XẤU, LUẬN ĐIỀU XUYÊN TẠC VỀ CUỘC BẦU CỬ QUỐC HỘI KHÓA XIV VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2016-2021

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 dự kiến sẽ được tổ chức vào Chủ nhật, ngày 22/5/2016. Tuy nhiên, gần đây, trên internet xuất hiện nhiều trang mạng núp bóng “truyền thông xã hội”, đưa tin, giật tit rầm rộ, như “giúp phổ biến kiến thức cho người tự ứng cử và cử tri”, “thúc đẩy quá trình dân chủ hóa”, “cung cấp các thông tin hữu ích về ứng cử, bầu cử dành cho các ứng viên tự do và cử tri”... Thực tế nội dung của các bài viết trên là những thông tin mang tính chủ quan cá nhân, thông tin không đúng sự thật... Như một phản ứng dây chuyền, có kịch bản từ trước, một số trang mạng và báo, đài hải ngoại của tổ chức phản động ở nước ngoài (Đối thoại, Đàn chim Việt, ...RFI, RFA..., đã từng đăng tải các tin bài xuyên tạc về Đại hội lần thứ XII của Đảng), tăng cường đăng tải những bài viết có nội dung sai trái, xuyên tạc về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

- Một số người tự cho là “cấp tiến” đã hô hào vận động tranh cử trên mạng, có nhóm lập facebook “Vận động ứng cử đại biểu Quốc hội 2016” nhưng hoạt động như một tờ báo điện tử, ngang nhiên cử người xưng là “phóng viên” đi phỏng vấn, viết bài “đánh bóng”, lăng xê một số người tự ứng cử thuộc nhóm “xã hội dân sự”.

Như vậy, các cá nhân này đã vi phạm các quy định của pháp luật: điều 20, Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin điện tử trên internet; điều 65, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND: *Về hình thức vận động bầu cử, có hai hình thức: Gặp gỡ, tiếp xúc với cử tri tại hội nghị tiếp xúc cử tri ở địa phương nơi mình ứng cử và thông qua phương tiện thông tin đại chúng* (được quy định tại điều 67 của Luật này).

- Một số trang mạng và đài, báo nước ngoài đưa ra các luận điệu xuyên tạc: “Cuộc bầu cử này là không chính danh, chỉ là hội nghị Đảng Cộng sản mở rộng”. Họ bày tỏ rõ ý định phá hoại cuộc bầu cử, “Hãy tranh cử để ít nhất là làm cho Đảng phải mệt hơn, tốn tiền đối phó”(!). Trên trang của cái gọi là “Hội nhà báo độc lập Việt Nam” họ phát động "thảo luận đầu xuân" về tự ứng cử đại biểu Quốc hội và đưa ra tuyên bố yêu cầu “xóa cơ chế Đảng cử, dân bầu”...

Theo nhiều ý kiến, chính những người đưa ra các luận điệu trên đã quên mất rằng, mỗi quốc gia có một thể chế chính trị khác nhau và ở Việt Nam, việc Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo cuộc bầu cử đã được hiến định rõ ràng trong điểm 1, điều 4, Hiến pháp năm 2013 “**Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội**”.

Thông qua việc tự ứng cử đại biểu Quốc hội ở một số các khóa gần đây cho thấy, tại kỳ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII (năm 2007) có 30 người tự ứng cử, Quốc hội khóa XIII (năm 2011) có 82 người tự ứng cử. Số người tự ứng cử được lọt vào vòng chính thức để kỳ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII (18%) cao hơn kỳ Quốc hội khóa XII (12%). Đáng chú ý là, có người 2 lần liên tục tự ứng cử đại biểu Quốc hội đều trúng. Tại kỳ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV này, cả nước đã có hơn 100 người tự ứng cử, tăng nhiều hơn so với các nhiệm kỳ trước. Điều đó đã bác bỏ một số ý kiến quy chụp cho rằng, bầu cử đại biểu Quốc hội ở Việt Nam chỉ là sân chơi “độc diễn” của Đảng, không có cửa cho các ứng cử viên tự do (!).

- Những ngày gần đây, trên mạng xã hội và đài, báo nước ngoài xuất hiện nhiều thông tin về việc những người tự ứng cử bị “gây khó dễ”, “phân biệt đối xử”. Thậm chí có người còn cho rằng “đang có một chiến dịch “tẩy chay”, “đấu tố” những người tự ứng cử”... Vậy, sự thực là gì?

Theo thông tin từ cơ quan chức năng, trong một số cá nhân tự ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XIV kỳ này, có người là thành viên Đảng Dân chủ Việt Tân, đã tham gia phiên điều trần tại Hạ viện Mỹ; và đã tụ tập đông người trái pháp luật ở địa bàn công cộng quận Hoàn Kiếm (vi phạm Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 18-3-2005 của Chính phủ). Có người không tham gia tổ chức chính trị xã hội nào, nhưng lại hai lần bị Công an quận Hoàn Kiếm ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính”... Ngoài ra còn có người tự ứng cử có nhiều phát ngôn, bài viết trên mạng xã hội có nội dung thiếu văn hóa, phản cảm, cổ vũ các đối tượng nhân danh và lợi dụng bảo vệ chủ quyền biển đảo, tụ tập đông người gây rối nơi công cộng. Thực tế này đã được chính quyền nơi cư trú ghi nhận xét vào lý lịch của người tự ứng cử không thể coi là gây khó dễ.

Từ nay đến ngày bầu cử, các thế lực thù địch sẽ vẫn tiếp tục xuyên tạc chống phá cuộc bầu cử. Để cuộc bầu cử thành công tốt đẹp, các cấp ủy đảng cần triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 51-CT/TW, ngày 04/01/2016 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

TIN THẾ GIỚI

1. VỀ CHUYẾN THĂM VIỆT NAM CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG TRUNG QUỐC

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa Thường Vạn Toàn thăm hữu nghị Việt Nam từ ngày 26 đến 28/3/2016.

Tại các cuộc tiếp xúc, hai bên đã trao đổi về quan hệ hai nước, hai quân đội và nhất trí cho rằng, về tổng thể quan hệ hai nước đang phát triển tích cực, hợp tác quốc phòng những năm qua được duy trì và đạt hiệu quả thiết thực. Đặc biệt, trên tinh thần xây dựng. Bộ trưởng Quốc phòng Phùng Quang Thanh và Bộ trưởng Quốc phòng Thường Vạn Toàn đã thẳng thắn trao đổi về vấn đề tranh chấp trên biển ảnh hưởng đến quan hệ giữa hai nước và nhấn mạnh: Hai bên tiếp tục xử lý thỏa đáng thông qua đàm phán hòa bình, hữu nghị; căn cứ chế độ pháp lý và nguyên tắc được xác định bởi luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982; nghiêm chỉnh tuân thủ thỏa thuận và nhận thức chung mà lãnh đạo cấp cao hai nước đã đạt được, thực hiện nghiêm túc nguyên tắc và tinh thần của “Tuyên bố ứng xử của các bên ở Biển đông” (DOC), tiến tới xây dựng “Bộ quy tắc ứng xử Biển đông” (COC); xây dựng Biển Đông trở thành vùng biển hòa bình, hữu nghị, hợp tác.

Hai bên nhất trí cho rằng, quân đội hai nước phải bình tĩnh, kiềm chế, kiểm soát tốt tình hình, không đe dọa sử dụng vũ lực, không để xảy ra xung đột, cùng giữ gìn hòa bình, ổn định, hợp tác và lợi ích của hai nước, của khu vực và thế giới; tăng cường hợp tác thực chất hiệu quả, ổn định và bền vững, khẳng định hợp tác quốc phòng tiếp tục là một trong những trụ cột của mối quan hệ đoàn kết hữu nghị truyền thống giữa hai nước. Hai bộ trưởng bày tỏ hài lòng về kết quả chuyến thăm và cho rằng, chuyến thăm nhằm hiện thực hóa các thỏa thuận đạt được giữa lãnh đạo cấp cao hai nước về lĩnh vực quốc phòng trong thời gian qua.

Ngay sau chuyến thăm, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hai nước đã đồng chủ trì hoạt động Giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới Việt – Trung lần thứ 3, tại tỉnh Lạng Sơn (Việt Nam) và tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc) từ ngày 28 đến 31/3/2016. Tại cuộc giao lưu hữu nghị, các đại biểu hai nước đều khẳng định quyết tâm xây dựng khu vực biên giới hòa bình hữu nghị, hợp tác và phát triển lâu dài, bền vững; đồng thời chia sẻ kinh nghiệm trong công tác quản lý, bảo vệ và phòng, chống tội phạm ở khu vực biên giới. Lãnh đạo địa phương hai nước nhất trí ủng hộ và phối hợp với quân đội hai nước tăng cường tuyên truyền ý thức chấp hành pháp luật, bảo vệ đường biên, mốc giới, thúc đẩy hợp tác cùng có lợi trên tất cả các lĩnh vực, đưa quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Việt Nam-Trung Quốc phát triển thực chất, lành mạnh, ổn định và bền vững.

2. MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý THỜI GIAN GẦN ĐÂY

- Hội nghị cấp cao hợp tác Mekong - Lan Thương lần thứ nhất tổ chức ngày 23/3/2016 tại Tam Á, Hải Nam, Trung Quốc, với sự tham dự của Lãnh đạo các nước Campuchia, Lào, Myanma, Thái Lan, Trung Quốc và Việt Nam. Với chủ đề

“*Cùng chung dòng sông, cùng chung tương lai*”, Hội nghị khẳng định cam kết của 6 nước đối với hòa bình, ổn định và phát triển bền vững tại tiểu vùng Mekong, đồng thời đề ra các định hướng lớn cho hợp tác Mekong - Lan Thương. Các nguyên tắc cơ bản của hợp tác là đồng thuận, bình đẳng, phối hợp và tham vấn lẫn nhau, tự nguyện, cùng đóng góp và chia sẻ lợi ích; tôn trọng Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế. Về phương hướng hợp tác thời gian tới, các nhà Lãnh đạo nhất trí thúc đẩy hợp tác trên ba trụ cột là hợp tác chính trị - an ninh; hợp tác kinh tế và phát triển bền vững; hợp tác văn hóa, xã hội và giao lưu nhân dân. Hợp tác Mekong - Lan Thương sẽ đặt trọng tâm vào 5 lĩnh vực ưu tiên là quản lý tài nguyên nước; kết nối, hợp tác năng lực sản xuất; hợp tác kinh tế qua biên giới; nông nghiệp và xóa đói giảm nghèo. Kết thúc Hội nghị, các nhà Lãnh đạo đã thông qua Tuyên bố chung Tam Á “*Vì một cộng đồng chung tương lai hòa bình và thịnh vượng giữa các nước Mekong - Lan Thương*”, Tuyên bố chung về hợp tác năng lực sản xuất...

- *Hội nghị Thượng đỉnh về An ninh hạt nhân (HNTĐ ANHN) lần thứ tư* diễn ra ngày 01/4/2016, tại thủ đô Oa-sinh-ton (Hoa Kỳ) với sự tham gia của Lãnh đạo Cấp cao 52 quốc gia và các tổ chức quốc tế liên quan. Hội nghị đã tập trung thảo luận về các chủ đề: “mối đe dọa đối với an ninh hạt nhân”; “hành động của các quốc gia nhằm tăng cường an ninh hạt nhân”; “các biện pháp thể chế và hành động quốc tế về tăng cường an ninh hạt nhân”; thông qua Thông cáo của Hội nghị Cấp cao và Kế hoạch hành động đối với 5 tổ chức và sáng kiến quốc tế trên lĩnh vực này.

Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Bình Minh cùng đoàn đại biểu Việt Nam tham dự Hội nghị. Việt Nam đánh giá cao những nỗ lực và thành tựu đạt được trong sáu năm thực hiện tiến trình của HNTĐ ANHN; vai trò của các tổ chức và sáng kiến quốc tế đa phương, nhất là vai trò hàng đầu của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA) trong việc bảo đảm an ninh hạt nhân toàn cầu. Việt Nam ủng hộ mạnh mẽ Thông cáo và 5 Kế hoạch hành động của HNTĐ; kêu gọi cần đẩy mạnh phối hợp hành động và chia sẻ thông tin giữa các cơ chế quốc tế cũng như giữa các quốc gia nhằm nâng cao hiệu quả đấu tranh, phòng, chống khủng bố hạt nhân và tăng cường an ninh hạt nhân phù hợp với luật pháp quốc tế và luật pháp của mỗi quốc gia; ủng hộ các nỗ lực giải trừ toàn diện và không phổ biến vũ khí hạt nhân, nhấn mạnh quyền của các quốc gia trong việc sử dụng hòa bình năng lượng hạt nhân; cam kết tiếp tục đóng góp tích cực vào nền văn hóa an ninh hạt nhân chung, tạo điều kiện thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ hạt nhân, trong đó có phát triển điện hạt nhân một cách an ninh và an toàn.

- *Việt Nam kiên quyết phản đối các hoạt động trái phép của Trung Quốc trên Biển Đông*: Ngày 03/4/2016, Giàn khoan Hải Dương 981 của Trung Quốc đã di chuyển đến vị trí có tọa độ 17⁰³’12 Bắc - 110⁰⁴’18 Đông để tiến hành tác nghiệp. Đây là khu vực ngoài cửa Vịnh Bắc Bộ mà Việt Nam và Trung Quốc đang tiến hành đàm phán phân định. Trước sự việc trên, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam nêu rõ: “Việt Nam kiên quyết phản đối và yêu cầu Trung Quốc hủy bỏ kế hoạch khoan giếng và rút ngay giàn khoan Hải Dương 981 ra khỏi khu vực này, không có thêm các hành động đơn phương làm phức tạp thêm tình hình và có những đóng góp thiết thực cho hòa bình, ổn định ở Biển Đông. Việt Nam bảo lưu

tất cả các quyền và lợi ích pháp lý của mình đối với khu vực nói trên và quyền sử dụng tất cả các biện pháp hòa bình được luật pháp quốc tế cho phép để bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp đó”. Ngày 05/4/2016, đại diện Bộ Ngoại giao Việt Nam đã gặp đại diện Đại sứ quán Trung Quốc tại Hà Nội để trao công hàm phản đối.

Trước việc Trung Quốc đưa vào hoạt động trạm hải đăng xây dựng trái phép trên bãi đá Xu-bi thuộc quần đảo Trường Sa của Việt Nam, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam nêu rõ: “Một lần nữa, Việt Nam khẳng định có đầy đủ căn cứ pháp lý và chứng cứ lịch sử về chủ quyền không tranh cãi của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Hành động nêu trên của phía Trung Quốc đã xâm phạm nghiêm trọng chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Trường Sa, là bất hợp pháp và vô giá trị. Chúng tôi yêu cầu Trung Quốc chấm dứt ngay các hoạt động vi phạm chủ quyền của Việt Nam tại hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, nghiêm túc tuân thủ luật pháp quốc tế, nhất là Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 cũng như Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC), không có thêm các hành động làm phức tạp tình hình ở Biển Đông”. Chiều ngày 07/4/2016, đại diện Bộ Ngoại giao Việt Nam đã gặp đại diện Đại sứ quán Trung Quốc tại Hà Nội để trao công hàm phản đối.

Ngày 11/4/2016, Bộ trưởng Ngoại giao các nước công nghiệp (G7 gồm: Pháp, Đức, Ý, Nhật, Anh, Hoa Kỳ, Canada) ra tuyên bố bày tỏ quan ngại về tình hình Biển Đông và Biển Hoa Đông. Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam khẳng định: “Việt Nam hoan nghênh tuyên bố của Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao các nước công nghiệp G7 về vấn đề an ninh biển theo mục tiêu chung là bảo đảm an ninh, an toàn, tự do hàng hải và hàng không, an ninh biển và tôn trọng luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982. Việt Nam đề nghị các bên có những đóng góp thiết thực vào việc duy trì hòa bình, ổn định và thượng tôn pháp luật trên các vùng biển và đại dương”.

3. VỀ TÌNH HÌNH BẦU CỬ TỔNG THỐNG MY-AN-MA

Theo Ủy ban Bầu cử quốc gia My-an-ma, ông H.Ki-o, 69 tuổi, thuộc đảng Liên đoàn Quốc gia vì Dân chủ (NLD) đã giành chiến thắng trong cuộc bầu cử Quốc hội Liên bang My-an-ma, với 360/652 phiếu bầu. Với chiến thắng này, ông H.Ki-o đã trở thành Tổng thống dân sự đầu tiên tại My-an-ma kể từ năm 1962.

Kể từ khi giành độc lập từ Anh năm 1948, My-an-ma liên tục chìm trong các biến cố chính trị và xung đột sắc tộc. Năm 2011 là năm chứng kiến những chuyển biến sâu sắc và có ý nghĩa đột phá trong đời sống chính trị và kinh tế ở My-an-ma. Đó là kết quả của một kế hoạch cải cách lâu dài “Lộ trình dân chủ 7 bước” được công bố triển khai từ đầu năm 2003. Ngày 15/10/2015, chính phủ và 8 trong số 15 nhóm sắc tộc thiểu số có vũ trang đã ký Thỏa thuận Ngừng bắn toàn quốc (NCA) kết thúc hơn 60 năm xung đột dân sự, mở đường xây dựng hòa bình, góp phần tăng cường sự ổn định và phát triển của My-an-ma.

Tuy nhiên, trong thời gian tới, Tổng thống My-an-ma H.Ki-o sẽ phải đối mặt với rất nhiều thách thức như nâng cao chất lượng y tế, xây dựng cơ sở hạ tầng, giảm tình trạng quan liêu, chống tham nhũng và cải thiện nền giáo dục, thu hút đầu tư,...;

cần có giải pháp để chấm dứt các mâu thuẫn sắc tộc và xây dựng sự đoàn kết giữa các chính đảng và lực lượng vũ trang ở My-an-ma. My-an-ma phải thành lập một chính phủ thực sự phục vụ lợi ích của nhân dân. Đây cũng chính là mong muốn và kỳ vọng của người dân, bởi My-an-ma vẫn là một trong những quốc gia nghèo nhất châu Á với gần 1/3 trong tổng số 60 triệu dân sống trong cảnh nghèo đói. Ngoài ra, việc đưa ra những quyết sách trong quan hệ đối ngoại, cân bằng lợi ích giữa ASEAN, Trung Quốc, Nhật Bản và các nước phương Tây cũng sẽ không phải là điều dễ dàng. Việc lựa chọn một Tổng thống dân sự trong vòng nhiều thập kỷ qua được cho là cơ hội lịch sử đối với Đảng NLD và đất nước My-an-ma.

4. NGUY CƠ KHỦNG HOẢNG LƯƠNG THỰC TRÊN TOÀN CẦU DO BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

El Nino là hiện tượng thời tiết đặc biệt với sự xuất hiện của dòng hải lưu nóng bất thường trên Thái Bình Dương. Các dòng hải lưu nóng thường bị gió Đông chặn lại ở Tây Thái Bình Dương, đẩy xuống khu vực In-đô-nê-xi-a và Ôt-xtrây-li-a. El Nino xảy ra theo chu kỳ từ 2 đến 7 năm, với cường độ khác nhau, khiến nhiệt độ nước ở Tây Thái Bình Dương có thể tăng 4 độ C so với bình thường. Hiện tượng thời tiết cực đoan này đã và đang ảnh hưởng tiêu cực tới nhiều quốc gia trên thế giới, đặc biệt là các quốc gia ở khu vực Đông Nam Á.

Tại Thái Lan, vùng đất nông nghiệp lớn ở Đông Bắc đang thiếu nước trầm trọng. Tính đến thời điểm này, 22/76 tỉnh thành của Thái Lan đã bị ảnh hưởng bởi hạn hán. Hiện chỉ có gần 5/21 triệu ha đất trồng trọt của nước này có đủ nước tưới. Trước tình hình trên, Thái Lan đã phải giảm hạn ngạch xuất khẩu gạo xuống còn 4,6 triệu tấn (giảm khoảng 14,5% so với năm 2015). Một số đập nước chính ở Thái Lan đã ngừng xả nước phục vụ tưới cho cây nông nghiệp mà chỉ ưu tiên cho sinh hoạt của người dân và đảm bảo cân bằng sinh thái.

Việt Nam đang là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề nhất trong khu vực. Hạn hán, xâm nhập mặn đang diễn ra và đã ảnh hưởng đến diện tích sản xuất lúa ở Đồng bằng sông Cửu Long từ cuối năm 2015, làm giảm năng suất lúa từ 30% đến 70%.

Các quốc gia lưu vực sông Mê Kông khác như Lào, Campuchia, Malayxia, Philippin cũng đang chịu ảnh hưởng tương tự. Hơn 200.000 ha đất nông nghiệp ở Campuchia đang bị thiếu nước tưới tiêu nghiêm trọng. Tại Lào, tình trạng hạn hán đã kéo dài từ năm 2015 đến nay, làm suy giảm năng suất lúa. Nhiều nông dân Lào lo ngại phải đối mặt với nguy cơ đói vì thiếu gạo ăn. Tại Malayxia, những cánh đồng nguyên liệu đang bị thu hẹp dần và sản lượng dầu ra của mặt hàng xuất khẩu này chỉ còn 1,04 triệu tấn thay vì 1,12 triệu tấn trong cùng kỳ năm 2015. Tại Philippin, hiện tượng El Nino gây thiệt hại ít nhất 206 triệu USD trong sản xuất nông nghiệp trong năm qua. Nông dân Philippin đang có nguy cơ đối mặt với nạn đói nghiêm trọng khi sản lượng lúa đã giảm đáng kể trong năm 2015.

Các chuyên gia cho rằng, tình trạng khô hạn, nắng nóng kéo dài sẽ kéo theo sản lượng lúa và các loại cây lương thực khác sụt giảm mạnh. Như vậy, sản xuất nông nghiệp của các nước Đông Nam Á trong năm 2016 này sẽ cực kỳ khó khăn, ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình an ninh lương thực toàn cầu.

5. QUAN HỆ NGA-MỸ THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Ngày 24/3/2016, Ngoại trưởng Mỹ Giôn Kê-ri đã có chuyến thăm Nga. Đây là chuyến thăm Nga lần thứ 3 của Ngoại trưởng Giôn Kê-ri trong vòng 10 tháng qua. Trong khuôn khổ chuyến thăm, Ngoại trưởng Mỹ Giôn Kê-ri đã có cuộc hội đàm với Tổng thống V. Pu-tin và Ngoại trưởng Nga X.La-vrốp. Tại các cuộc hội đàm, hai bên đã đạt đồng thuận trong nhiều vấn đề:

Về vấn đề Xy-ri, hai bên khẳng định cần tiến hành đối thoại trực tiếp giữa chính quyền của Tổng thống Ba-sa An Át-xát và phe đối lập; tiếp tục phối hợp hành động nhằm củng cố cơ chế ngừng bắn tại Xy-ri, đồng thời ngăn chặn vi phạm cơ chế này. Nga và Mỹ nhất trí tiếp tục mở rộng tiếp cận nhân đạo đến các khu vực bị phong tỏa ở Xy-ri và được thực hiện đồng thời với việc mở rộng phối hợp chống tổ chức khủng bố “Nhà nước Hồi giáo” (IS) tự xưng và các nhóm vũ trang cực đoan khác; về thời hạn thành lập một chính phủ chuyển tiếp tại Xy-ri, cũng như thời hạn soạn thảo dự thảo hiến pháp của nước này. Hai bên cũng ủng hộ việc Xy-ri là một quốc gia thống nhất.

Về vấn đề U-crai-na, hai bên nhất trí rằng trong các vấn đề mà hai bên không bắt đồng ý kiến mà có lợi ích chung, hai nước sẽ hợp tác trên cơ sở bình đẳng và cân bằng lợi ích. Bên cạnh đó, Nga và Mỹ cũng thừa nhận vẫn còn tồn tại những bất đồng giữa hai nước trong nhiều vấn đề an ninh quốc tế như: phòng thủ tên lửa, Hiệp ước thủ tiêu tên lửa tầm trung và tầm ngắn, và sự mở rộng của Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO). Hai bên nhất trí tăng cường đối thoại về các vấn đề trên nhằm giải quyết bất đồng.

Theo các chuyên gia, sau những căng thẳng, chuyến thăm Nga lần này của Ngoại trưởng Mỹ Giôn Kê-ri đã cho thấy Nga và Mỹ đã “xích lại gần nhau” hơn để cải thiện quan hệ song phương, sau sự kiện Nga sáp nhập bán đảo Crim. Trong lịch sử, quan hệ Nga - Mỹ đã trải qua nhiều giai đoạn thăng trầm. Nếu thời kỳ Tổng thống Mỹ Bill Clinton (1993-2001), Nga được coi là “đối tác chiến lược” của Mỹ thì đến thời kỳ Tổng thống W. Bush (2001-2009), Nga lại trở thành “đối thủ cạnh tranh chiến lược”. Năm 2009, Tổng thống Mỹ B.Obama khi mới nhậm chức đã đề nghị tái khởi động quan hệ Mỹ-Nga và được Tổng thống Nga D.Mét-vê-đép hưởng ứng, quan hệ hai nước đã ấm dần lên. Tuy nhiên, về thực chất quan hệ này vẫn tương đối “lạnh”. Hai nước chưa xây dựng được lòng tin thực sự, vẫn còn tồn tại những bất đồng trong cách giải quyết các vấn đề ở Trung Đông, cũng như việc Mỹ bố trí hệ thống phòng thủ tên lửa ở châu Âu. Đặc biệt, quan hệ giữa hai nước trở nên căng thẳng kể từ khi cuộc khủng hoảng U-crai-na xảy ra năm 2013, nhất là khi Mỹ và các đồng minh phương Tây áp đặt các lệnh trừng phạt nặng nề chống Nga, nhằm phản đối việc Nga sáp nhập bán đảo Crim (tháng 3/2014) và cáo buộc Nga cung cấp vũ khí cho phiến quân ly khai và can thiệp quân sự vào cuộc xung đột ở miền Đông U-crai-na.

Tuy quan hệ giữa Nga và Mỹ vẫn còn không ít những bất đồng, nhưng cả hai bên đều hiểu rằng, nếu không có sự hợp tác giữa hai nước thì không thể giải quyết phần lớn những vấn đề quốc tế quan trọng.

VĂN BẢN MỚI

Nghị định số 27/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016 quy định một số chế độ, chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ, xuất ngũ và thân nhân của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ. Nghị định gồm 11 điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/6/2016. Một số quy định chủ yếu của Nghị định:

- *Chế độ phụ cấp thêm do kéo dài thời gian phục vụ tại ngũ và chế độ phụ cấp khuyến khích đối với hạ sĩ quan, binh sĩ nữ phục vụ tại ngũ:* (1) Ngoài chế độ phụ cấp quân hàm được hưởng theo quy định, hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ, được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định kéo dài thời gian phục vụ tại ngũ thì từ tháng thứ hai mươi lăm trở đi, hàng tháng được hưởng thêm 250% phụ cấp quân hàm hiện hưởng. Khoản phụ cấp thêm này không áp dụng đối với hạ sĩ quan, binh sĩ đang chờ chuyên chế độ quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng; chờ đi học, dự thi tuyển sinh; đang học ở các học viện, nhà trường trong, ngoài Quân đội và các trường hợp khác; (2) Hạ sĩ quan, binh sĩ nữ phục vụ tại ngũ, hàng tháng được hưởng phụ cấp khuyến khích mức 0,2 so với mức lương cơ sở.

- *Chế độ, chính sách đối với thân nhân hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ:* a) Khi nhà ở của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ gặp tai nạn, hỏa hoạn, thiên tai dẫn đến bị sập nhà, trôi nhà, cháy nhà hoặc phải di dời chỗ ở hoặc tài sản bị hư hỏng, thiệt hại nặng về kinh tế thì được trợ cấp mức 3.000.000 đồng/suất/lần; b) Thân nhân của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ ốm đau từ 01 tháng trở lên hoặc điều trị 01 lần tại bệnh viện từ 07 ngày trở lên thì được trợ cấp mức 500.000 đồng/thân nhân/lần; c) Chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất quy định tại điểm a) Khoản này được thực hiện không quá 02 lần/năm đối với một hạ sĩ quan, binh sĩ; chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất quy định tại Điểm b) Khoản này được thực hiện không quá 02 lần/năm đối với mỗi thân nhân của hạ sĩ quan, binh sĩ; d) Thân nhân của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ hy sinh, tử trận hoặc mất tích thì được trợ cấp mức 2.000.000 đồng/người. Con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ được miễn, giảm học phí khi học tại cơ sở giáo dục phổ thông công lập, ngoài công lập theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021.

- *Chế độ trợ cấp xuất ngũ một lần, trợ cấp tạo việc làm, cấp tiền tàu xe, phụ cấp đi đường đối với hạ sĩ quan, binh sĩ xuất ngũ:* (1) Ngoài chế độ bảo hiểm xã hội một lần được hưởng theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, hạ sĩ quan, binh sĩ khi xuất ngũ được trợ cấp xuất ngũ một lần, cứ mỗi năm phục vụ trong Quân đội được trợ cấp bằng 02 tháng tiền lương cơ sở theo quy định của Chính phủ tại thời điểm xuất ngũ. Trường hợp có tháng lẻ được tính như sau: Dưới 01 tháng không được hưởng trợ cấp xuất ngũ; từ đủ 01 tháng đến đủ 06 tháng được hưởng trợ cấp bằng 01 tháng tiền lương cơ sở; từ trên 06 tháng trở lên đến 12 tháng được hưởng trợ cấp bằng 02 tháng tiền lương cơ sở; (2) Hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ thời hạn đủ 30 tháng, khi xuất ngũ được trợ cấp thêm 02 tháng phụ cấp quân hàm hiện hưởng; trường hợp nếu xuất ngũ trước thời hạn 30 tháng thì thời gian phục vụ tại ngũ từ tháng thứ 25 đến dưới 30 tháng được trợ cấp thêm 01 tháng phụ cấp quân hàm hiện hưởng; (3) Hạ sĩ quan, binh sĩ hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự khi xuất ngũ được trợ cấp tạo việc làm bằng 06 tháng tiền lương cơ sở theo quy định của Chính phủ tại thời điểm xuất ngũ; (4) Hạ sĩ quan, binh sĩ khi xuất ngũ được đơn vị trực tiếp quản lý tổ chức buổi gặp mặt chia tay trước khi xuất ngũ, mức chi 50.000 đồng/người; được đơn vị tiễn và đưa về địa phương nơi cư trú theo quy định hoặc cấp tiền tàu, xe (loại phổ thông) và phụ cấp đi đường từ đơn vị về nơi cư trú.